

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày 03-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lộc Sơn Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chung;
2. Ông Lê Hùng Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/20189/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2019, đối với:

- Các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh ngày 16-12-1989 tại tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn V, xã A, huyện D, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Hoàng Thị L; vợ, con: Chưa có; nhân thân: Xấu; tiền án: Ngày 28-9-2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy; tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13-9-2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. Nguyễn Thu T, sinh ngày 03-12-1991 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường P, khối *, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế D và bà Nguyễn Kim T; có chồng là Trần Minh T và 01 con; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ

luật; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13-9-2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L:*

Ông Lê Viết Đ, Luật sư Văn phòng Luật sư X, Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người làm chứng:*

Bà Đinh Thúy L, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 13-9-2018, Tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn kiểm tra chỗ ở thuê trọ của Nguyễn Văn L và Nguyễn Thu T tại phòng trọ số *, thuộc thôn K, xã M, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phát hiện thấy Nguyễn Thu T thả từ trên tay xuống nền nhà 02 túi nilon màu trắng và trên tay phải của Nguyễn Thu T cầm 01 túi nilon màu trắng, kiểm tra 03 túi nilon trên thấy 01 túi bên trong có 02 viên nén màu hồng. 01 túi bên trên có đựng chất tinh thể màu trắng và 01 túi bên trong có đựng 01 viên nén màu xám. Nguyễn Thu T khai nhận toàn bộ những túi trên đều đựng chất ma túy, số ma túy này là của Nguyễn Văn L đưa cho Nguyễn Thu T để mang đi bán cho một đối tượng tên Miêu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn L và Nguyễn Thu T tại phòng trọ, kết quả đã phát hiện, thu giữ trên đệm dưới nền nhà 18 túi nilon có kích thước khác nhau, bên trong các túi đựng cục và chất tinh thể màu trắng, 40 viên nén màu hồng, 14 viên nén màu xám và 01 viên nén màu xanh; phát hiện, thu giữ trong gối trên đệm dưới nền nhà 01 túi nilon bên trong đựng cục chất bột màu xanh; ngoài ra còn phát hiện, thu giữ 01 cân tiểu ly điện tử, 02 điện thoại di động, 50 túi nilon kích thước 02x02cm và 03 chai nhựa có gắn vòi hút bằng nhựa.

Tại Bản kết luận giám định số 327/KL-PC09 ngày 19-9-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

a. Phong bì thư có chứa các mẫu gửi giám định gồm:

- 01 viên nén màu xám là chất ma túy MDMA, có khối lượng là 0,302 gam;
- 02 viên nén màu hồng đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,200 gam;
- Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,215 gam.

b. Phong bì có các mẫu gửi giám định, gồm:

- Cục chất tinh thể màu trắng trong túi nilon là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 29,23 gam.

- 40 viên nén màu hồng trong 08 túi nilon đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 3,864 gam.
- Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon là chất ma túy Ketamine, có khối lượng 0,215 gam.
- 01 viên nén màu xanh và 14 viên nén màu xám trong túi nilon đều là chất ma túy MDMA, có tổng khối lượng 4,656 gam.
- Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon ký hiệu "1" là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,526 gam.
- Chất tinh thể màu trắng trong các túi nilon ký hiệu "2", "3", "4", "5", "6", "7" đều là chất ma túy Ketamine, có tổng khối lượng 4,450 gam.
- Cục chất bột màu xanh trong túi nilon là chất ma túy MDMA, có khối lượng 0,540 gam.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận có quan hệ tình cảm và chung sống như vợ chồng với nhau. Ngày 09-8-2018 Nguyễn Văn L và Nguyễn Thu T thuê phòng trọ của bà Mông Thị H tại thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để cùng nhau thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Trong tháng 8-2018, Nguyễn Văn L đã hai lần đến huyện S, tỉnh Bắc Ninh mua ma túy của đối tượng tên là Hải. Lần thứ nhất là ngày 09-8-2018, Nguyễn Văn L mua của Hải 30 viên ma túy dạng thuốc lắc và khoảng 12 gam ma túy Ketamine với giá 15.000.000 đồng, lần thứ hai là khoảng cuối tháng 8-2018, Nguyễn Văn L mua với Hải 50 viên ma túy dạng ngựa và 30 gam ma túy đá với giá 25.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Văn L cất giấu ma túy trong vỏ hộp thuốc và trong vỏ nhựa đựng khăn giấy ướt để trong phòng trọ với mục đích để bán. Số ma túy mua được, Nguyễn Văn L và Nguyễn Thu T đã bán như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ (không xác định được ngày) giữa tháng 8-2018, Nguyễn Văn L đưa cho Nguyễn Thu T 05 viên ma túy dạng thuốc lắc và 01 gam ma túy Ketamine để Nguyễn Thu T đi bán cho đối tượng tên là Thành tại khu vực vòng xuyên khu P, phường V, thành phố L với số tiền là 4.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ (không xác định được ngày) khoảng đầu tháng 9-2018, Nguyễn Văn L đưa cho Nguyễn Thu T 05 viên ma túy dạng thuốc lắc và 02 gam ma túy Ketamine để Nguyễn Thu T mang đi bán cho đối tượng tên là Thành tại khu vực vòng xuyên khu P, phường V, thành phố L với số tiền là 6.000.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 15 giờ ngày 13-9-2018, Nguyễn Văn L đưa cho Nguyễn Thu T 01 túi nilon đựng ma túy đá và 01 túi nilon đựng 02 viên ma túy dạng ngựa để Nguyễn Thu T mang đi bán cho đối tượng tên là Miêu tại khu vực trường Tiểu học G, thành phố L với giá 300.000 đồng. Khi Nguyễn Thu T đang chuẩn bị mang ma túy đi bán thì bị Tổ công tác Công tác Công an thành phố Lạng Sơn, phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ số ma túy có trong phòng trọ.

Với nội dung nêu trên, tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS-P1 ngày 22/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về Tội

mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, truy tố bị cáo Nguyễn Thu T phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Thu T phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy;

Áp dụng điểm h, khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 17-18 năm tù.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thu T từ 08 - 09 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; toàn bộ các vỏ bao gói; 03 chai nhựa, 01 vỏ hộp, 01 túi nilon xanh, 50 túi nilon; 01 cân tiểu ly; 01 ví giả da.

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 03 điện thoại di động;

Tịch thu sung công quỹ số tiền 10.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn L do đây là tiền bị cáo phạm tội mà có.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L cho rằng, bị cáo bị truy tố xét xử về Tội mua bán trái phép chất ma túy là đúng tội nên không có ý kiến tranh luận về tội danh. Xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xử phạt bị cáo 15 - 16 năm tù là đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Thu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Văn L đồng ý với lời bào chữa của Luật sư và các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo sớm được về đoàn tụ với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật Tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; xét, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang; phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu thu giữ trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có căn cứ để kết luận: Từ ngày 09/8/2018 đến ngày 13/9/2018, Nguyễn Văn L và Nguyễn Thu T thuê phòng trọ tại thôn K, xã M, thành phố L tỉnh Lạng Sơn với mục đích để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Sau khi mua được ma túy, các bị cáo đã nhiều lần cùng nhau bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Ngoài số ma túy đã bán, số ma túy Nguyễn Văn L cất giấu tại phòng trọ với mục đích để bán bị thu giữ là 34,038 gam Methamphetamine; 5,498 gam MDMA và 4,665 gam Ketamine. Nguyễn Văn L là người trực tiếp đi mua ma túy về để bán và đã đưa ma túy cho Nguyễn Thu T 03 lần để bán cho các đối tượng nghiện. Bị cáo Nguyễn Thu T là người đã 03 lần giúp bị cáo Nguyễn Văn L mang ma túy đi bán cho 02 người. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, bị cáo Nguyễn Thu T bị truy tố về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không bị oan.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Khối lượng ma túy mà các bị cáo mua bán là rất lớn. Các bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do háms lợi, các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội của mình, thể hiện các bị cáo là người coi thường pháp luật. Do đó, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung đối với các đối tượng khác. Để có mức hình phạt thỏa đáng, giúp các bị cáo nhận thức rõ về lỗi lầm cũng như chính sách khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho các bị cáo yên tâm cải tạo tốt, mau chóng trở lại cộng đồng làm người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử đánh giá như sau:

[4] Đây là vụ án đồng phạm với tính chất giản đơn. Bị cáo Nguyễn Văn L là người trực tiếp mua bán ma túy với người đàn ông tên là Hải sau đó đem về đưa cho bị cáo Nguyễn Thu T để bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Do đó bị cáo Nguyễn Văn L là người chủ mưu còn bị cáo Nguyễn Thu T là người có vai trò giúp sức tích cực.

[5] Về nhân thân của các bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo Nguyễn Văn L có nhân thân xấu; ngày 28-9-2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo Nguyễn Thu T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn L mua bán ma túy 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài tình tiết định khung, bị cáo Nguyễn Thu T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[8] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng. Khối lượng ma túy mà bị cáo mua bán lớn. Do đó cần có mức hình phạt thật nghiêm đối với bị cáo. Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[9] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L về hình phạt chính không phù hợp nên không được Hội đồng xem xét chấp nhận.

[10] Về hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh, các bị cáo không có tài sản đáng kể để đảm bảo cho việc thi hành án; do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát và Luật sư là phù hợp nên được chấp nhận.

[11] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra thu giữ được 34,038 gam Methamphetamine, 5,498 gam MDMA và 4,665 gam, xét thấy:

[12] Số ma túy còn lại sau giám định là 31,081 gam Methamphetamine; 4,148 gam MDMA và 4,154 gam Ketamine là các chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. 03 (ba) chai nhựa, 01 (một) vỏ hộp giấy, 01 (một) vỏ túi nilon màu xanh cốm, 01 (một) cân tiểu ly điện tử, 01 ví giả da màu đen; 50 túi nilon màu trắng kích thước 2x2cm là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[13] 01 (một) chiếc điện thoại màu đen hiệu NOKIA, 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn L và 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung thu giữ của bị cáo Nguyễn Thu T là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu hóa giá, sung quỹ Nhà nước.

[14] Trong vụ án còn có đối tượng Hải là người bán ma túy cho Nguyễn Văn L, các đối tượng Thành, Miêu là người đã mua ma túy của Nguyễn Văn L và Nguyễn Thu T, do không xác định được họ , tên, địa chỉ nơi cư trú của các đối tượng này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ được, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[15] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h, khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thu T.

Căn cứ Điều 45; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự 2015; khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tổ tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Thu T phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 13-9-2018.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thu T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 13-9-2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì thư được niêm phong dán kín, mặt trước có dòng chữ viết tay "Tang vật khi bắt quả tang Nguyễn Thu T ngày 13/9/2018, tại phần giáp lai mới có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, Nguyễn Xuân Đ và 02 (hai) hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, mặt sau có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu tròn của Công an xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, bên trong có tổng cộng 0,287 gam Methamphetamine; 0,186 gam MDMA và toàn bộ các vỏ bao gói.

- 01 (một) phong bì của Công an thành phố Lạng Sơn, mặt trước có dòng chữ viết tay "Tang vật tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn L ngày 13/9/2018, tại phần giáp lai mới có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, Nguyễn Xuân Đ và 02 (hai) hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Công an xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có tổng cộng: 30,797 gam Methamphetamine, 4,154 gam Ketamine, 3,962 gam MDMA và toàn bộ các vỏ bao gói.

- 03 (ba) chai nhựa có gắn vòi hút nhựa.

- 01 (một) vỏ hộp giấy có in dòng chữ "BING A MIN" kích thước 2,5 x 18

x 18cm.

- 01 (một) vỏ túi nilon màu xanh cốm kích thước 10 x 22 cm.

- 01 (một) cân tiểu ly điện tử, trên nắp có in dòng chữ "POCKET SCALE" đã qua sử dụng.

- 01 (một) ví giả da màu đen cũ đã qua sử dụng.

- 50 (năm mươi) túi nilon nhỏ màu trắng kích thước 2 x 2 cm.

3.2 Tịch thu hóa giá, sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ máy màu đỏ, có số IMEI: 355481050881534, máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Văn L.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số IMEI: 358465/09/029676/8; 358466/09/029676/6, máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Thu T.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số IMEI: 3544320669799391, máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Văn L.

3.3 Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 10.000.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã qua giám định đựng trong 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước có dòng chữ viết tay "Số tiền 10.000.000đ tạm giữ của Nguyễn Văn L ngày 13/9/2018", tại phần giáp lai mới có chữ ký cùng tên của Đại tá Hứa Thành Q và 03 (ba) hình dấu tròn của Phòng hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Mặt sau có các chữ ký cùng họ tên của những người tham gia niêm phong gồm đương sự Nguyễn Văn L, người tham gia Hoàng Văn T, người chứng kiến Đinh Thúy L, cán bộ niêm phong Hứa Trung T, phó Công an xã Mai Pha, Đỗ Minh H và 03 (ba) hình dấu tròn của Công an xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

(Các vật chứng trên được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Thu T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/4/2018)/.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp Lạng Sơn;
- Phòng PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (trại tạm giam);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; THS; HCTP; KTNV & THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lộc Sơn Thái